TẬP ĐOÀN SAO MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Xuyên, ngày 21 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2024-2029

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử.

1.1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 2. Đối tượng thực hiện Bầu cử.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội theo danh sách cổ đông chốt ngày 14/03/2024 *(Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 361/2024-ASM/VSDC-ĐK do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cấp ngày 15/03/2024).*

Điều 3: Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát

3.1. Đối với thành viên Hội đồng Quản trị:

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 155 Luật Doanh nghiệp.

3.2. Đối với Kiểm soát viên:

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 4. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị; Ban kiểm soát

- Theo quy định tại Khoản 2, Điều 115 Luật doanh nghiệp, "Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát"
- Trường hợp nhóm cổ đông đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo cho công ty trước 10 ngày trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

4.1. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội. Gồm có:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia theo mẫu.
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- Bản sao Bằng cấp chứng chỉ chuyên môn có công chứng của ứng viên.
- Bản sao Căn cước công dân (hộ chiếu).
- Hồ sơ khác (nếu có).

4.2. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 5. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:

Số lượng thành viên Hội đồng Quản và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 tuân thủ quy định tại Điều 155 và Điều 169 Luật Doanh nghiệp.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 03 thành viên
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 thành viên

Điều 6. Phương thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (theo Điều 148 khoản 3 Luật Doanh nghiệp).

Điều 7. Quy định về phiếu bầu:

7.1 Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu "Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai". Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhận tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị.

7.2 Phiếu bầu không hợp lệ là: Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định; Phiếu không bầu ai (phiếu trắng); gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ 2024 thông qua; Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Bỏ phiếu:

8.1 Cổ đông có thể bầu dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên bằng cách đánh dấu "x" vào ô tương ứng ở cột bầu dồn đều phiếu hoặc dùng bút ghi số phiếu bầu cử cho các thành viên mà mình tín nhiệm và tự cộng tổng số phiếu bầu ở cột số phiếu bầu trên phiếu bầu cử.

8.2 Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với

điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì trực tiếp gặp Ban tổ chức để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 9: Kiểm phiếu

9.1 Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

9.2 Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

9.3 Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

9.4 Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

9.5 Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát.

9.6 Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát

10.1 Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

10.2 Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và bầu theo hình thức bầu dồn phiếu.

Điều 11. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

11.1 Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

11.2 Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông qua quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên bản kiêm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

11.3 Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản bầu cử

Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu bầu cử phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại:

13.1 Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

13.2 Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

Điều 14. Hiệu lực của quy chế:

Quy chế này gồm có 14 Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có giá trị ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua./.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC

HỒ MẠNH DŨNG

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DỒN PHIẾU
BẦU HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024-2029

1. Qui định về việc bầu dồn phiếu:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu bầu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

2. Cách thức bầu:

a. **Xác định tổng số quyền bầu cử** của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) Tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) được xác định như sau:

Tổng số quyền bầu cử	=	**Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện**	*	**Số thành viên được bầu**

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 5 người (trong số 6 người được giới thiệu). Ông X là người nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, quyền bầu cử HĐQT của ông X là (1.000 * 5) = 5.000 phiếu

b. Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bỏ phiếu là phân phối toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số các ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Đối với trường hợp bầu 5 trong số 6 (hoặc nhiều hơn) ứng cử viên thì mỗi cổ đông, đại diện cổ đông chỉ được phân phối tối đa cho 5 người.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu HĐQT, ông X có thể chia tổng số quyền bầu cử của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn như sau:

Số TT	**Họ và tên**	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	500
2	Nguyễn Văn B	1.200
3	Nguyễn Văn C	3.000
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	300

Hoặc ông X có thể bầu dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng viên

Số TT	**Họ và tên**	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Văn A	
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	5.000

Hoặc ông X có thể chia đều số phiếu của mình cho một số ứng viên nhưng không được vượt quá số lượng ứng viên cần bầu.

Số TT	**Họ và tên**	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	1.000
3	Nguyễn Văn C	1.000
4	Nguyễn Văn D	1.000
5	Nguyễn Văn E	1.000

Lưu ý:

- Ông X có thể sử dụng tất cả 5.000 phiếu để bầu cho 1 hoặc từ 2 đến 5 ứng cử viên; hoặc sử dụng ít hơn 5.000 phiếu để bầu cho các ứng cử viên, nhưng nếu dùng quá 5.000 phiếu thì phiếu bầu của ông sẽ là phiếu không hợp lê.
- Trong mỗi phiếu bầu chỉ được bầu tối đa là 5 người
- Trong mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu cử của cổ đông (đại diện cổ đông) là bao nhiêu phiếu, số này trên từng phiếu là khác nhau, tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số này.

3. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu công ty.
- Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số người cho phép (tức bầu nhiều hơn 3 người đối với HĐQT và hơn 3 người đối với Ban kiểm soát).
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng cử viên (do người bầu tự cộng hoặc do ban kiểm phiếu cộng lai phát hiện) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm người ngoài danh sách đã được đại hội thông qua hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu khác để viết lại trước khi bỏ phiếu vào hòm phiếu).